

Bản Tóm Tắt Chi Tiết

Châu Á bước vào năm thứ hai của công cuộc phát triển mở rộng kinh tế toàn cầu, và vẫn đang giữ vững vị trí dẫn đầu về phục hồi kinh tế. Tình hình tăng trưởng trong sáu tháng đầu tiên của năm 2010 đã vượt xa xu hướng chung ở hầu hết tất cả các nền kinh tế khu vực, khi hoạt động sản xuất toàn cầu vẫn đang tiếp tục phục hồi và thúc đẩy các hoạt động xuất khẩu và đầu tư trong khu vực. Mức tiêu thụ tư nhân vẫn rất mạnh, và điều kiện lao động tiếp tục được cải thiện và mọi người vẫn rất tin tưởng cho dù thị trường dễ bị ảnh hưởng hơn do cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu.

Trong nửa cuối năm 2010, hoạt động kinh tế giảm nhẹ, phát triển với tốc độ bền vững hơn, mặc dù vẫn tiến những bước chắc chắn. Cụ thể là, các tỷ lệ tăng trưởng xuất khẩu và sản xuất công nghiệp đã bắt đầu giảm nhẹ. Điều này một phần phản ánh việc kết thúc chu kỳ kiểm kê ở qui mô khu vực và toàn cầu, đặc biệt là đối với các sản phẩm công nghệ thông tin quan trọng cho hoạt động sản xuất và xuất khẩu ở nhiều nền kinh tế châu Á.

Triển vọng ngắn hạn đối với châu Á vẫn khả quan, với tỷ lệ tăng trưởng dự kiến sẽ chậm hơn nhưng vẫn ở mức cao. Mức tăng trưởng có khả năng vẫn rất mạnh trong các nền kinh tế qui mô lớn và chú trọng tới nhu cầu trong nước như Trung Quốc, Ấn Độ và Indonesia. Quá trình phục hồi vẫn đang diễn ra, mặc dù khá chậm, ở các nền kinh tế tiên tiến trong năm 2010–2011, như dự báo trong *Triển Vọng Kinh Tế Thế Giới* tháng Mười năm 2010, sẽ hỗ trợ việc phát triển vững chắc về hoạt động xuất khẩu của châu Á, mặc dù thấp hơn các mức rất cao của năm 2009 và đầu năm 2010. Việc giảm dần các biện pháp thúc đẩy chính sách, các biện pháp cải tiến điều kiện thị trường lao động và các điều kiện tài chính dự kiến sẽ đáp ứng được nhu cầu tư nhân trong nước. Mặt khác, khả năng thanh khoản toàn cầu ở mức cao, và tốc độ phát triển tương đối mạnh cũng như tỷ lệ nợ công thấp ở châu Á sẽ tiếp tục thu hút luồng vốn chảy vào khu vực này. Phản ánh tình trạng xuất khẩu tăng trưởng chậm lại và nhu cầu mạnh trong nước, mức thặng dư hiện tại của châu Á dự kiến sẽ giảm xuống còn khoảng 3 phần trăm GDP khu vực vào năm 2010 và 2011, từ khoảng 5 phần trăm trong năm 2007, đóng góp một phần khiêm tốn vào việc giảm tỷ lệ mất cân bằng trên toàn cầu.

Rủi ro chính đối với triển vọng này chính là môi trường bên ngoài. Như đã thảo luận trong *Triển Vọng Kinh Tế Thế Giới*, mặc dù các điều kiện tài chính toàn cầu đã cải thiện kể từ tháng Sáu năm 2010, các điểm yếu về hoạt động ngân hàng cũng như quyền lực tiềm ẩn trong các nền kinh tế tiên tiến vẫn là trở ngại đáng kể, và người ta vẫn còn lo ngại về độ bền của phục hồi kinh tế toàn cầu. Mặc dù châu Á có các nền tảng chính sách và kinh tế vững chắc, các mối liên kết quan trọng về thương mại và tài chính với các nền kinh tế tiên tiến cho thấy điều kiện tài chính toàn cầu ngày càng trở nên xấu hơn và tốc độ phục hồi kinh tế toàn cầu chậm lại sẽ dẫn tới các hậu quả quan trọng đối với khu vực này.

Về vấn đề mở rộng phát triển kinh tế đang diễn ra mạnh mẽ, và các dấu hiệu sức ép lạm phát mới xuất hiện ở một số nền kinh tế, châu Á đã đạt tới ngưỡng để bình thường hóa các quan điểm chính sách trên toàn khu vực. Nhiều nền kinh tế đã bắt đầu áp dụng các bước theo hướng này. Tuy nhiên các chính sách tài chính và tiền tệ vẫn thường có thể điều tiết, và với các thiếu hụt đầu ra được khắc phục nhanh chóng, sức ép lạm phát có thể tăng trong năm tới, với nguy cơ các chính sách sẽ càng trở nên ủng hộ chu kỳ hơn. Đặc biệt là, các biện pháp kiểm soát chặt chẽ về năng suất có thể càng làm tăng ảnh hưởng của cú sốc về một nguồn cung đối với lạm phát, như thảo luận trong Chương II. Luồng vốn tiếp tục chảy vào cũng có thể dẫn tới các rủi ro đối với sự ổn định tài chính nếu các luồng vốn này gắn liền với các điều kiện tài

chính trong nước quá dễ dãi. Các biện pháp giám sát cNn trọng vĩ mô được áp dụng hiệu quả ở nhiều nền kinh tế khu vực nhằm giảm thiểu các rủi ro này, tuy nhiên, có thể cần phải thắt chặt hơn nữa các điều kiện chính sách tiền tệ, kể cả qua hình thức nâng giá trị của tỷ giá hối đoái. Việc hủy bỏ các biện pháp kích thích tài chính nhanh hơn cũng sẽ giúp tránh được nguy cơ quá căng và tích tụ tình trạng mất cân đối tài chính. Tuy nhiên, nếu các điều kiện toàn cầu trở nên trầm trọng hơn, thì khu vực này vẫn còn có khả năng giảm tốc độ bình thường hóa các quan điểm chính sách.

Về trung hạn, mức tăng trưởng dài hạn và bền vững ở châu Á sẽ đòi hỏi phải liên tục tái cân đối mức tăng trưởng so với nhu cầu quốc nội. Đối với toàn bộ khu vực châu Á, việc giảm tình trạng mất cân đối bên ngoài tiến triển rất hạn chế. Vào năm 2009, mặc dù mức thặng dư hiện tại của Trung Quốc giảm dưới dạng phần trăm GDP, nhiều quốc gia châu Á khác, ví dụ như NIE và ASEAN lại tăng. Với tình hình nhu cầu bên ngoài - các quốc gia tiên tiến - khó có khả năng trở lại xu hướng trước khủng hoảng trong thời gian tới, châu Á sẽ cần phải tăng mức cầu quốc nội thì mới có thể tăng trưởng bền vững. Do đó việc bình thường hóa các điều kiện chính sách tại châu Á sẽ cần phải kèm theo các biện pháp liên tục củng cố đầu tư và tiêu dùng trong nước trong lĩnh vực tư nhân. Trở ngại đối với việc tăng mức tiêu thụ tư nhân được thảo luận chi tiết trong phần *Triển Vọng Kinh Tế Khu Vực Châu Á Thái Bình Dương tháng Tư năm 2010*. Trong *Triển Vọng Kinh Tế Khu Vực Châu Á Thái Bình Dương* hiện tại, Chương III chú trọng tới khó khăn trong việc tăng cường đầu tư và nhấn mạnh tầm quan trọng của các biện pháp giúp tiếp cận vốn tín dụng, đặc biệt là đối với các công ty trong ngành dịch vụ, chú trọng tới nhu cầu quốc nội, và có qui mô nhỏ hơn. Chương này cũng nêu bật tầm quan trọng của việc khôi phục đầu tư vào cơ sở hạ tầng, sẽ góp phần tái cân đối, kể cả trực tiếp và gián tiếp, bằng cách cải thiện môi trường cho đầu tư trong lĩnh vực tư nhân.

Ở các quốc gia Đảo Thái Bình Dương và các quốc gia có thu nhập thấp ở châu Á, các biện pháp thúc đNý chính sách và nhu cầu toàn cầu tăng đối với hàng hóa và hàng dệt may đã góp phần dẫn tới tình trạng phục hồi mạnh mẽ trong các quý gần đây. Tuy nhiên, các nền kinh tế này gặp các trở ngại đáng kể về mặt ngắn hạn và trung hạn, trong đó bao gồm nhu cầu kết hợp tài chính để củng cố các vị thế tài chính, đồng thời tạo thêm không gian chính sách, và nhu cầu cải tổ cơ cấu để tăng khả năng tăng trưởng cũng như giảm bớt rủi ro. Chương IV thảo luận về các vấn đề này.